

Số: 24 /2022/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành bổ sung Bảng giá tính thuế Tài nguyên năm 2022
đối với các loại tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên năm 2009;

Căn cứ Luật Quản lý Thuế năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ Tài chính "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau";

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3941/TTr-STC ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Báo cáo thẩm định số 195/BC-STP ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung giá tính thuế tài nguyên đối với “Đất, đá thải của các mỏ than làm vật liệu san lấp mặt bằng cho các dự án công trình không thuộc đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”: mức giá là 49.000 đồng/m³.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 8 năm 2022.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành. *meu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp; Bộ TN-MT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin (công báo)
- V0, V1-V3, TM4, TM3, CN;
- Lưu: VT, TM6.

05 bản, QĐ16-giá

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Tường Huy